

NGÂN HÀNG TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM - VIB

Tài chính

Trích lập dự phòng bù đắp tăng trưởng thu nhập ngoài lãi - [Phù hợp với dự phóng]

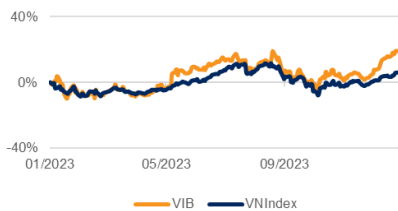
| | |
|----------------------------|------------------|
| Giá hiện tại | VND20.850 |
| Cao nhất/thấp nhất 52 tuần | VND21.100/15.987 |
| Giá mục tiêu | VND25.900 |
| Cập nhật gần nhất | 15/12/2023 |
| Khuyến nghị gần nhất | Khả quan |
| Consensus | -20,7% |
| Tiềm năng tăng giá | 24,2% |
| Tỷ suất cổ tức | 6,0% |
| Tổng tỷ suất sinh lời | 30,2% |

| | |
|-------------------------|---------|
| Thị giá vốn (tr USD) | 2.151,7 |
| GTGDBQ 3 tháng (tr USD) | 3,0 |
| Sở hữu NN (tr USD) | \$0,0 |
| SLCP lưu hành (tr) | 2.536,8 |

| | VIB | VNI |
|---------------|-------|-------|
| P/E trượt 12T | 6,2 | 14,2 |
| P/B hiện tại | 1,5 | 1,7 |
| ROA | 2,3% | 2,6% |
| ROE | 24,3% | 14,6% |

* dữ liệu ngày 24/01/2024

Diễn biến giá



Cơ cấu sở hữu

| | |
|---------------------------------|-------|
| Chủ tịch và những bên liên quan | 14,9% |
| Commonwealth Bank of Australia | 19,9% |
| Khác | 65,2% |

Tổng quan doanh nghiệp

Ngân hàng Thương mại Cổ phần VIB (VIB) là một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam, tập trung chủ yếu vào khách hàng bán lẻ, cho vay mua nhà và ô tô. Ngân hàng có một hệ thống gồm hơn 179 chi nhánh và 298 máy ATM trên toàn quốc, phục vụ hơn 4.5 triệu khách hàng

Chuyên viên phân tích:



Vũ Mạnh Hùng

hung.vumanh3@vndirect.com.vn

- LN ròng Q4/23 giảm mạnh 14,2% svck năm trước, đạt 1.902 tỷ đồng, chủ yếu do tăng mạnh trích lập dự phòng (+379,3% svck)
- LN ròng năm 2023 phù hợp với dự phóng, tăng nhẹ 1,1% svck năm trước, đạt 8.562 tỷ đồng, hoàn thành 101% dự phóng cả năm của chúng tôi.
- Chúng tôi không thấy có áp lực nào đối với giá mục tiêu là 25.900 đồng, và sẽ được cập nhật sau khi tiến hành xem xét kỹ lưỡng hơn.

Tài sản thế chấp chất lượng cao đã giúp thu hồi và khắc phục nợ xấu một cách dễ dàng

Trong Q4/23, tổng thu nhập hoạt động (TOI) tăng 24,7% svck, đạt 5.842 tỷ đồng, thấp hơn so với mức tăng 30,2% svck trong Q3/23, chủ yếu do thu nhập ngoài lãi tăng 94,6% svck, đạt 1.509 tỷ đồng.

Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng mạnh mẽ trong hai quý liên tiếp, nhờ: 1) thu nhập ròng từ giao dịch ngoại tệ và trái phiếu; và 2) thu nhập đáng kể từ việc thu hồi và xử lý nợ xấu. Tương tự như quý trước đó, sự chênh lệch đáng kể giữa lãi suất đô la Mỹ và đồng Việt Nam, cùng với biến động của tỷ giá hối đoái USD/VND, đã đóng góp phần vào thu nhập ròng lần lượt là 244 tỷ đồng và 31 tỷ đồng từ giao dịch ngoại tệ và trái phiếu trong Q4/23, so với mức lỗ lần lượt là 52 tỷ đồng và 97 tỷ đồng trong Q4/22.

Ngoài ra, VIB duy trì đà tăng trưởng thu nhập từ việc thu hồi và xử lý nợ xấu, ghi nhận mức tăng đáng kể là 261,1% svck trong Q4/23 (Q3/23: 55,7% svck, Q2/23: 23,4% svck). Đà tăng trưởng này là kết quả của việc VIB sở hữu tài sản thế chấp chất lượng do tập trung cho vay mua nhà trên thị trường thứ cấp, giúp hỗ trợ quá trình xử lý nợ xấu một cách dễ dàng.

Các khoản vay doanh nghiệp đã thúc đẩy sự tăng trưởng cho vay trong Q4/23

Thu nhập lãi ròng (NII) trong Q4/23 tăng 10,8% svck, đạt 4.333 tỷ đồng, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng mạnh mẽ của dư nợ cho vay nhờ vào các khoản vay doanh nghiệp (+62,1% so với quý trước). Tính đến cuối Q4/23, dư nợ cho vay gia tăng lên mức 14,8% sv đầu năm từ mức 5,9% sv đầu năm tại cuối Q3/23. Tăng trưởng tín dụng năm 2023 đạt 14,2% sv đầu năm, hoàn thành mục tiêu tín dụng được cấp bởi NHNN.

Tăng trưởng của NII tiếp tục giảm tốc trong Q4/23, kéo dài đà giảm tốc kể từ Q1/23 do NIM giảm 0,4 điểm % svck xuống còn 4,4%. Một mặt, chi phí vốn giảm 0,4 điểm % svck do tác động của hiệu ứng lãi suất thấp trong Q4/23. Mặt khác, lợi suất từ tài sản giảm 0,8 điểm % svck do: 1) giảm lãi suất cho vay theo định hướng của NHNN; và 2) tập trung cho vay cho khách hàng doanh nghiệp với lãi suất ưu đãi dẫn đến sự co lại của NIM.

Trong Q4/23, lợi nhuận hoạt động trước chi phí dự phòng (PPOP) tăng 30,5% svck, cao hơn mức tăng của TOI (+24,7% svck), được thúc đẩy bởi hoạt động quản trị hiệu quả của VIB, giúp duy trì chỉ số CIR thấp ở mức 30,3%. Con số này thấp hơn so với Q4/22 và trung bình 5 năm lần lượt là 33,4% và 36,3%.

Tuy nhiên, LNTT trong Q4/23 giảm 14% svck do VIB đã thực hiện trích lập dự phòng đáng kể (+379,3% svck) để quản lý rủi ro từ nợ xấu. Trong cả năm 2023, LNTT tăng nhẹ 1,2% svck năm trước, đạt 10.703 tỷ đồng và hoàn thành 101% dự phóng của chúng tôi.

Chất lượng tài sản được cải thiện thông qua trích lập dự phòng và xử lý nợ xấu

So với quý trước, chất lượng tài sản của VIB đã cải thiện trong Q4/23. Sự cải thiện này được thể hiện qua: 1) tỷ lệ NPL giảm xuống 2,2% (so với 2,5% trong Q3/23); và 2) tỷ lệ LLR tăng lên 50,7% (Q3/23: 41,4%). Giá trị nợ xấu cũng giảm 6,9% sv quý trước vào cuối Q4/23, chủ yếu do ghi nhận giá trị xử lý nợ xấu đáng kể là 1.168 tỷ đồng trong Q4/23.

| | Q4/22 | Q4/23 | 2022 | 2023 | 2023 (dự phóng) | % so với dự phóng |
|-----------------------------|--------|--------|--------|--------|-----------------|-------------------|
| Thu nhập lãi thuần (svck) | 15,0% | 10,8% | 26,6% | 16,0% | 8,9% | 107% |
| Thu nhập ngoài lãi (svck) | -29,6% | 94,6% | 0,7% | 55,1% | 32,9% | 117% |
| Chi phí hoạt động (svck) | 36,6% | 13,0% | 17,3% | 6,7% | -1,2% | 108% |
| LN trước dự phòng (svck) | -7,0% | 30,5% | 23,4% | 31,1% | 20,4% | 109% |
| Chi phí dự phòng (svck) | -48,3% | 379,3% | -19,9% | 278,8% | 191,8% | 130% |
| LNTT (svck) | 3,5% | -14,0% | 32,1% | 1,2% | -0,3% | 101% |
| Tăng trưởng cho vay (svck) | 15,1% | 14,8% | 15,1% | 14,8% | 10,0% | |
| Tăng trưởng huy động (svck) | 15,3% | 18,2% | 15,3% | 18,2% | 68,8% | |
| NIM (%) | 4,7% | 4,4% | 4,7% | 4,7% | 4,6% | |
| Lợi suất tài sản (%) | 9,4% | 8,6% | 8,7% | 9,6% | 9,7% | |
| Chi phí vốn (%) | 5,1% | 4,7% | 4,3% | 5,5% | 5,7% | |
| Tỷ lệ CASA | 13,7% | 13,3% | 5,2% | 6,0% | 6,0% | |
| CIR (%) | 33,4% | 30,3% | 34,3% | 29,8% | 30,0% | |
| ROAE (%) | 29,7% | 24,3% | 29,7% | 24,3% | 23,9% | |
| Tỷ lệ NPL (%) | 1,8% | 2,2% | 2,5% | 2,2% | 3,1% | |
| Nợ nhóm 2/Tổng dư nợ | 4,4% | N/A | 4,4% | N/A | 6,0% | |
| LLR (%) | 53,9% | 50,7% | 53,9% | 50,7% | 55,1% | |

Source: VNDIRECT RESEARCH

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

Định nghĩa:

KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên trong vòng 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15% trong vòng 12 tháng tới

KÉM KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10% trong vòng 12 tháng tới.

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

Định nghĩa:

TÍCH CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TRUNG TÍNH Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TIÊU CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

Barry Weisblatt - Giám đốc Phân tích

Email: barry.weisblatt@vndirect.com.vn

Võ Minh Chiến – Trưởng phòng

Email: chien.vominh@vndirect.com.vn

Vũ Mạnh Hùng – Chuyên viên phân tích

Email: hung.vumanh3@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>